

Bản án số: 11/2025/HS-ST
Ngày 29-8-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Văn Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Lợi;

Bà Chu Thị Yên;

Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Mai Hương - Thư ký Toà án nhân dân Khu vực 2 - Lạng Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Lộc Nam Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2025/TLST - HS ngày 06 tháng 8 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2025/TLST - HS ngày 18 tháng 8 năm 2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Lạng Sơn đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Ngô Thanh T.** Tên gọi khác: Không, sinh ngày 13 tháng 4 năm 1971 tại tỉnh Lạng Sơn; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khu N, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh L (nay là xã Đ, tỉnh L); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Ngô Quang S (đã chết); con bà Đặng Bích L (đã chết); Chồng: Âu Văn N, sinh năm 1968; Con: có 03 con (con lớn sinh năm 1991, con nhỏ sinh năm 2006); tiền án, tiền sự: Không có; Nhân thân: Tại bản án số 76/2012/HSST ngày 28/9/2012 của Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng và phạt bổ sung 5.000.000 đồng về tội Đánh bạc (đã được xóa án tích); Tại Bản án số 16/2022/HSST ngày 08/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm, về tội Đánh bạc (đã được xóa án tích). Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 11/4/2025, đến ngày 28/5/2025 chuyển đến tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

2. Họ và tên: **Nông Văn K**. Tên gọi khác: Không, Sinh ngày 08 tháng 7 năm 1991 tại tỉnh Lạng Sơn; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn K, xã Q, huyện T, tỉnh L (nay là thôn K, xã Q, tỉnh L); nghề nghiệp: Nông dân; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nông Đức N (sinh năm 1952); con bà Hoàng Thị G (sinh năm 1959); Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1996 (đã ly hôn); Con: có 01 con, sinh năm 2017; tiền án: Không có; tiền sự: Có 01 tiền sự, cụ thể: Quyết định số 65/QĐ-TA ngày 02/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 18 tháng, ngày 07/5/2024 chấp hành xong quyết định, nhưng chưa được xóa; Nhân thân: Bị cáo chưa bị kết án, chưa bị xử lý kỷ luật. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 11/4/2025 đến nay, có mặt.

- *Người làm chứng*: Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1971, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 11/4/2025 tổ công tác Công an xã Tân Mỹ, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn làm nhiệm vụ tại thôn T, xã T, huyện V, tỉnh L (nay là xã Hoàng V, tỉnh L) phát hiện Nông Văn K đang đứng gần 01 xe mô tô ở cạnh đường, có biểu hiện nghi vấn thực hiện tội phạm ma túy, tổ công tác đã tiến hành kiểm tra, phát hiện trong túi áo khoác bên trái đang mặc trên người của Nông Văn K có 01 (một) gói giấy màu xanh, bên trong gói giấy có chứa các cục chất bột màu trắng nghi là chất ma túy. K khai nhận chất bột màu trắng có trong gói giấy là chất ma túy Heroin, do K vừa mua với Ngô Thanh T với mục đích đem về sử dụng, tổ công tác đã đưa Nông Văn K đến trụ sở Công an xã Tân Mỹ, huyện Văn Lãng tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng 01 (một) gói nilon màu đen bên trong có 01 (một) gói giấy màu xanh, trong gói giấy có chứa các cục chất bột màu trắng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs màu trắng (đã qua sử dụng) kèm theo 01 (một) sim mạng Viettel có số thuê bao 0865983503; 01(một) xe mô tô nhãn hiệu Honda (xe cũ đã qua sử dụng), Biển kiểm soát 12T1-188.81;

Căn cứ lời khai của Nông Văn K, cùng ngày 11/4/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn đã thi hành Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Ngô Thanh T và thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Ngô Thanh T tại khu Nam Quan, thị trấn Đồng Đăng, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn phát hiện thu giữ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màu xanh (máy cũ đã qua sử dụng), kèm theo 01(một) sim mạng Viettel; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màu đỏ (máy cũ đã qua sử dụng), kèm theo 01 (một) sim mạng Viettel; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S10 màu trắng xanh (máy cũ đã qua sử dụng), kèm theo 01 (một) sim mạng Viettel; 01 (một) túi nilon màu đen bên trong có 14 (mười bốn) mảnh giấy lịch, mỗi mảnh giấy có kích thước 8x8cm; 12 (mười hai) mảnh nilon có kích thước

13x10cm; 01 (một) con dao có cán gỗ dài 27cm; 01 (một) cân tiểu li màu xám bạc (đã qua sử dụng) và số tiền 2.800.000 đồng, gồm 10 (mười) tờ có mệnh giá 200.000 đồng, 03 (ba) tờ có mệnh giá 100.000 đồng và 10 (mười) tờ có mệnh giá 50.000 đồng.

Kết luận giám định số 325/KL-KTHS ngày 14/4/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, kết luận: Chất bột màu trắng có trong 01 (một) gói giấy, thu giữ của Nông Văn K gửi giám định là chất ma túy Heroin, có tổng khối lượng 1,252 gam “đã trừ bì”.

Kết luận giám định số 430/KL-KTHS ngày 04/6/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, kết luận: Toàn bộ số tiền Việt Nam gồm 2.800.000 (Hai triệu tám trăm nghìn đồng) thu giữ của Ngô Thanh T, niêm phong trong phong bì gửi giám định là tiền thật.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Ngô Thanh T và Nông Văn K khai nhận: Ngô Thanh T và Nông Văn K quen biết nhau từ năm 2024, đến tháng 3/2025 Nông Văn K hỏi Ngô Thanh T biết chỗ nào bán ma túy Heroin thì mua giúp Nông Văn K, để Nông Văn K sử dụng. Do trước đây Ngô Thanh T thường đi lấy củi ở khu vực Biên giới Việt Nam – Trung Quốc (Mốc 1109) thuộc địa phận khu Nam Quan, xã Đồng Đăng, tỉnh Lạng Sơn, trong những lần đó T nhìn thấy có một người đàn ông Trung Quốc bán ma túy cho những người ở phía bên kia hàng rào Biên giới; khi được Nông Văn K hỏi mua ma túy thì Ngô Thanh T nảy sinh ý định mua ma túy về bán cho Nông Văn K nhằm mục đích kiếm lời. Sau đó Ngô Thanh T đã mua ma túy về bán cho Nông Văn K những lần như sau:

Lần 1: Sáng ngày 28/3/2025, Nông Văn K gọi điện thoại cho Ngô Thanh T hỏi T có lấy được ma túy không lấy cho K 500.000 (năm trăm nghìn đồng), Ngô Thanh T bảo lấy được và hẹn Nông Văn K buổi chiều đến lấy ma túy. Buổi chiều cùng ngày, Ngô Thanh T đi bộ theo đường mòn phía sau vườn nhà Ngô Thanh T lên địa phận hàng rào Biên giới Việt Nam – Trung Quốc gần cột Mốc 1109 gặp người đàn ông Trung Quốc (không biết tên, tuổi, địa chỉ), Ngô Thanh T hỏi người đàn ông có ma túy Heroin bán cho Ngô Thanh T 200.000 đồng, người đàn ông đồng ý và bảo Ngô Thanh T đợi ở đây rồi người đàn ông đi xe mô tô về phía nội địa Trung Quốc lấy ma túy, một lúc sau người đàn ông quay lại đưa cho Ngô Thanh T 01(một) gói ma túy đựng trong túi nilon màu trắng, Ngô Thanh T trả tiền cho người đàn ông, sau đó Ngô Thanh T đem gói ma túy về nhà, lấy tờ giấy lịch cắt nhỏ rồi cho số ma túy đó vào tờ giấy lịch gói lại. Đến buổi chiều cùng ngày 28/3/2025 K đi xe mô tô đến nhà Ngô Thanh T và đưa số tiền 500.000 đồng, Ngô Thanh T nhận tiền và đưa cho Nông Văn K gói ma túy nêu trên, K nhận lấy gói ma túy đem về nhà sử dụng hết.

Lần 2: Sáng ngày 04/4/2025 Nông Văn K gọi điện thoại cho Ngô Thanh T hỏi mua 700.000 đồng ma túy Heroin, Ngô Thanh T đồng ý và hẹn Nông Văn K buổi chiều đến lấy ma túy. Buổi chiều cùng ngày, một mình Nông Văn T đi bộ theo đường mòn lên địa phận hàng rào Biên giới Việt Nam – Trung Quốc gần cột Mốc 1109 gặp người đàn ông Trung Quốc (không biết tên, tuổi, địa chỉ), Ngô Văn T hỏi mua 400.000 đồng ma túy Heroin, Ngô Thanh T cầm gói ma túy về nhà, sử dụng tờ giấy lịch cắt nhỏ gói ma túy. Đến chiều tối cùng ngày

04/4/2025 Nông Văn K đi xe mô tô đến nhà T và đưa số tiền 700.000 đồng, T nhận tiền rồi đưa cho K gói ma túy nêu trên, K nhận lấy gói ma túy đem về sử dụng hết.

Lần 3: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 11/4/2025 K gọi điện thoại cho T hỏi mua 2.000.000đ (Hai triệu đồng) ma túy Heroin, T đồng ý, sau đó một mình T đi bộ theo đường mòn lên địa phận hàng rào Biên giới Việt Nam – Trung Quốc gần cột Mốc 1109 gặp người đàn ông Trung Quốc (không biết tên, tuổi, địa chỉ), T hỏi mua 1.200.000đ (một triệu hai trăm nghìn đồng) ma túy Heroin, người đàn ông đồng ý và bảo T đợi, sau đó người đàn ông điều khiển xe mô tô đi về phía nội địa Trung Quốc lấy ma túy. Khoảng 15 phút sau người đàn ông quay lại, đưa cho T một gói ma túy Heroin đựng trong túi nilon màu trắng, T nhận lấy gói ma túy đem về nhà rồi bỏ số ma túy đó ra, cho vào tờ giấy lịch gói lại rồi bọc bên ngoài bằng túi nilon màu đen và dùng dây chun nịt buộc bên ngoài. Đến khoảng 19 giờ 00 phút cùng ngày 11/4/2025 K điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12T1 – 188.81 đến nhà T, T cầm gói ma túy đi ra trước cửa nhà đưa cho K, K trả tiền mặt 2.000.000 đồng cho T. Sau đó K cất gói ma túy vào trong túi áo khoác bên trái đang mặc trên người rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà, khi đến thôn Tà Lài, xã Tân Mỹ (nay là xã Hoàng Văn Thụ), tỉnh Lạng Sơn thì bị Công an kiểm tra, phát hiện, thu giữ gói ma túy nêu trên có tổng khối lượng 1,252 gam, số ma túy này K đem về nhằm mục đích sử dụng.

Lời khai của Ngô Thanh T phù hợp lời khai Nông Văn K, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được Cơ quan điều tra thu thập đảm bảo khách quan, đúng trình tự quy định pháp luật.

Cáo trạng số: 06/CT-VKS-KV2 ngày 05 tháng 8 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Lạng Sơn truy tố bị cáo Ngô Thanh T về tội Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại điểm b, điểm g, khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nông Văn K về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi của mình như Cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Lạng Sơn thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với các bị cáo về tội danh như Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh và hình phạt:

Áp dụng: Điểm b, điểm g, khoản 2 Điều 251; Điểm s, x khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Ngô Thanh T từ 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nông Văn K từ 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì ghi chữ “QT Nông Văn K”, bên trong có 01 gói giấy đựng 1,216 gam chất ma túy Heroin; 01 (một) túi nilon màu đen bên trong có 14 (mười bốn) mảnh giấy lịch, mỗi mảnh giấy có kích thước 8x8cm; 12 (mười hai) mảnh nilon có kích thước 13x10cm; 01 (một) con dao có cán gỗ dài 27cm; 01 (một) cân tiểu li màu xám bạc (cũ đã qua sử dụng).

- Tịch thu: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs màu trắng (đã qua sử dụng) kèm theo 01 (một) sim mạng Viettel số thuê bao 0865983503 thu giữ của Nông Văn K, đây là điện thoại K sử dụng liên lạc mua ma túy với T.

- Tịch thu: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màu xanh cũ đã qua sử dụng, kèm theo 01 (một) sim mạng Viettel số thuê bao 0862393732 thu giữ của Ngô Thanh T, đây là điện thoại T sử dụng liên lạc mua bán ma túy cho K.

- Tịch thu (truy thu) nộp ngân sách Nhà nước: 3.200.000 đồng đối với Ngô Thanh T là tiền bán ma túy cho Nông Văn K, đã tạm giữ 2.800.000 đồng, còn truy thu 400.000 đồng.

- Trả lại Nông Văn K: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda (xe cũ đã qua sử dụng), biển kiểm soát 12T1-188.81.

- Trả lại Ngô Thanh T: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màu đỏ (máy cũ đã qua sử dụng), kèm theo 01 (một) sim mạng Viettel, số thuê bao 0862.571.584 và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S10 màu trắng xanh (máy cũ đã qua sử dụng), kèm theo 01 (một) sim mạng Vietel, số thuê bao 0965.166.389.

Tại phần tranh luận không ai có ý kiến gì tranh luận. Lời nói sau cùng của các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo yên T cải tạo, để sớm được trở về đoàn tụ cùng gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của những Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc vắng mặt của anh Nguyễn Văn V là người là chứng trong vụ án Hội đồng xét xử thấy rằng, anh Nguyễn Văn V đã có lời khai được lưu giữ trong Hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của anh Vỹ không ảnh hưởng gì đến quá trình

giải quyết vụ án, căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án.

[3] Về hành vi phạm tội: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử xác định: Từ ngày 28/3/2025 đến ngày 11/4/2025 Ngô Thanh T đã 03 (ba) lần đến khu vực Mốc 1109 là mốc Biên giới Việt Nam - Trung Quốc mua ma túy Heroin với một người đàn ông Trung Quốc rồi đem ma túy về bán cho Nông Văn K để sử dụng cho bản thân. Lần thứ nhất ngày 28/3/2025 bán 01 gói ma túy được 500.000 đồng; Lần thứ hai ngày 04/4/2025 bán 01 gói ma túy được 700.000 đồng và Lần thứ ba ngày 11/4/2025 bán 01 gói ma túy được 2.000.000 đồng. Như vậy Ngô Thanh T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại các điểm b, điểm g khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Hành vi của Nông Văn K phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tính chất, hậu quả mức độ của hành vi phạm tội: Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức được hành vi của mình nhưng các bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội; ảnh hưởng đến đạo đức, thuần phong mỹ tục lâu đời của dân tộc là nguy cơ tiềm ẩn phát sinh các loại tội phạm mới, làm giảm ngân sách nhà nước để giải quyết các hậu quả do ma túy mang lại. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt ngoài việc xem xét tính chất, mức độ hành vi của việc phạm tội còn phải xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt mới tương xứng với hành vi mà bị cáo gây ra.

[5] Về nhân thân: Bị cáo Ngô Thanh T đã từng bị kết án; bị cáo Nông Văn K bị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, do vậy Hội đồng xét xử xác định các bị cáo là người có nhân thân xấu.

[6] Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Đối với bị cáo Ngô Thanh T, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa ngày hôm nay đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có bố là ông Ngô Quang S là liệt sỹ và được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, x khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Đối với bị cáo Nông Văn K Quá trình điều tra, truy tố và xét xử các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay thể hiện bị cáo không có tài sản riêng và thu nhập ổn định, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 phong bì được niêm phong bên trong có 01 gói giấy đựng 1,216 gam chất ma túy Heroin là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu để tiêu hủy; Đối với 01 (một) túi nilon màu đen bên trong có 14 (mười bốn) mảnh giấy lịch, mỗi mảnh giấy có kích thước 8x8cm; 12 (mười hai) mảnh nilon có kích thước 13x10cm; 01 (một) con dao có cán gỗ dài 27cm; 01 (một) cân tiểu li màu xám bạc (cũ đã qua sử dụng) là vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy. Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs màu trắng (đã qua sử dụng) kèm theo 01 (một) sim mạng Viettel số thuê bao 0865983503 thu giữ của Nông Văn K và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màu xanh cũ đã qua sử dụng, kèm theo 01(một) sim mạng Viettel số thuê bao 0862393732 thu giữ của Ngô Thanh T đây là tang vật liên quan đến việc thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu hóa giá, nộp ngân sách nhà nước. Đối với 01(một) xe mô tô nhãn hiệu Honda (xe cũ đã qua sử dụng), biển kiểm soát 12T1-188.81 tạm giữ của Nông Văn K; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màu đỏ (máy cũ đã qua sử dụng), kèm theo 01 (một) sim mạng Viettel, số thuê bao 0862.571.584 và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S10 màu trắng xanh (máy cũ đã qua sử dụng), kèm theo 01 (một) sim mạng Vietel, số thuê bao 0965.166.389 không liên quan đến việc phạm tội nên trả cho chủ sở hữu.

[10] Biện pháp tư pháp: Đối với số tiền 3.200.000 đồng bán ma túy có được của bị cáo Ngô Thanh T cần phải tịch thu để nộp ngân sách nhà nước. Quá trình điều tra đã tạm giữ của bị cáo 2.800.000 đồng, do vậy cần phải tiếp tục truy thu của bị cáo số tiền 400.000 đồng để nộp ngân sách nhà nước.

[11] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Ngô Thanh T do không xác định được họ tên, tuổi, địa chỉ của đối tượng này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ để xử lý.

[12] Từ những phân tích nêu trên Hội đồng xét xử nhận thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định. Cho các bị cáo đi cải tạo tập trung để bị cáo nhận thức được hành vi của mình, đồng thời giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội, răn đe những ai có ý định phạm tội tương tự.

[13] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo khoản 2 Điều 135, khoản 2, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH.

[14] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, điểm g khoản 2 Điều 251; Điểm s, x khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47; Điều 50 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Ngô Thanh T.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47; Điều 50 Bộ luật hình sự xử phạt đối với bị cáo Nông

Văn K

Căn cứ khoản 2 Điều 106; khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh:

1.1. Tuyên bố bị cáo Ngô Thanh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1.2. Tuyên bố bị cáo Nông Văn K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Ngô Thanh T 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù, tính từ ngày 11/4/2025.

2.2. Xử phạt bị cáo Nông Văn K 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù, tính từ ngày 11/4/2025.

3. Biện pháp tư pháp: Tịch thu nộp ngân sách nhà nước đối với bị cáo Ngô Thanh T số tiền 3.200.000 đồng (**ba triệu hai trăm nghìn đồng**), quá trình điều tra đã tạm giữ của bị cáo 2.800.000 đồng (**hai triệu tám trăm nghìn đồng**), tiếp tục truy thu của bị cáo số tiền 400.000 đồng (**bốn trăm nghìn đồng**) để nộp ngân sách nhà nước.

4. Về vật chứng:

4.1. Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì ghi chữ “QT Nông Văn K”, bên trong có 01 gói giấy đựng 1,216 gam chất ma túy Heroin; 01 (một) túi nilon màu đen bên trong có 14 (mười bốn) mảnh giấy lịch, mỗi mảnh giấy có kích thước 8x8cm; 12 (mười hai) mảnh nilon có kích thước 13x10cm; 01 (một) con dao có cán gỗ dài 27cm; 01 (một) cân tiểu li màu xám bạc (cũ đã qua sử dụng).

4.2. Tịch thu: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs màu trắng (đã qua sử dụng) kèm theo 01 (một) sim mạng Viettel số thuê bao 0865983503 thu giữ của Nông Văn K. Tịch thu: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màu xanh cũ đã qua sử dụng, kèm theo 01 (một) sim mạng Viettel số thuê bao 0862393732 thu giữ của Ngô Thanh T.

4.3. Trả cho chủ sở hữu:

4.3.1. Trả lại Nông Văn K: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda (xe cũ đã qua sử dụng), biển kiểm soát 12T1-188.81.

4.3.2. Trả lại Ngô Thanh T: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màu đỏ (máy cũ đã qua sử dụng), kèm theo 01 (một) sim mạng Viettel, số thuê bao 0862.571.584.

4.3.3. Trả lại Ngô Thanh T: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S10 màu trắng xanh (máy cũ đã qua sử dụng), kèm theo 01 (một) sim mạng Viettel, số thuê bao 0965.166.389.

5. Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

6. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- CQ Điều tra CA tỉnh Lạng Sơn
- CQ THAHS tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND KV2;
- Phòng THADS KV 2;
- UBND xã Đồng Đăng;
- UBND xã Quốc Khánh;
- Các bị cáo;
- Lưu HSVA.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ.
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Hoàng Văn Bình